

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày: 09-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Ngoan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hòa;
2. Bà Huỳnh Thị Thùy Trâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Công Bình- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-Quảng Ngãi;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Trực- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Quảng Ngãi, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 và thông báo thay đổi thời gian xét xử phiên tòa hình sự số 224/TB-TA ngày 06/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN MINH V- Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1995 tại: K, Quảng Ngãi; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Q,xã K, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi tạm trú: Số C đường B, phường H, thành phố Đà Nẵng; Số CCCD: 051095013226. Cấp ngày 28 tháng 6 năm 2021; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Quốc tịch: Việt Nam;Con ông: Nguyễn Minh H. Sinh năm: 1960và Con bà: Võ Thị T. Sinh năm: 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Ngày 12/4/2024, bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 25/3/2024.Ngày 25/3/2025, chấp hành xong thời hạn cai nghiện

bắt buộc. Ngày 26/3/2025, UBND phường H, thành phố Đ quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2025 đến nay.

*** Thành phần có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi gồm:**

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn N;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm H1 và bà Huỳnh Thị Thùy T1;

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Công B;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung T2 – Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Mỹ T3, sinh năm 1996; nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Quảng Ngãi; Trú tại: Tổ dân phố E, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

*** Thành phần có mặt tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Đ gồm:**

1. Những người tiến hành tố tụng

Thư ký Tòa án: Ông Lê Văn T4.

2. Những người tham gia tố tụng:

Bị cáo: Nguyễn Minh V, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1995; nơi cư trú: Thôn Q, xã K, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Số C đường B, phường H, Thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh V là đối tượng đang trong thời hạn chấp hành biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/8/2025, Nguyễn Minh V đón xe khách từ phường Đ đi thành phố Đ thăm cha, mẹ V đang mua bán ở TP Đà Nẵng, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày xe đến địa bàn thành phố Đà Nẵng (không rõ địa điểm cụ thể) Nguyễn Minh V xuống xe, không đi đến thăm cha, mẹ như dự định ban đầu, sau đó, V gặp một người đàn ông chạy xe ôm không rõ nhân thân, lai lịch), V đưa cho người này số tiền 500.000 đồng để mua 01 cái nỏ dụng cụ để sử dụng ma túy) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma

túy đá, số tiền còn lại V trả tiền công mua ma túy, khoảng 20 phút sau người xe ôm đem đến đưa cho Nguyễn Minh V 01 (một) gói thuốc nhãn hiệu “Hero”, bên trong có 01 (một) cái nỏ và 01 (một) đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá, V đem đến bụi cây gần đó sử dụng hết số ma túy và vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng, sau đó đón xe khách về lại phường Đ. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Minh V về lại phòng trọ ở TDP E phường Đ trọ do Lê Thị Mỹ T3 bạn gái của V thuê. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Đ đến kiểm tra lưu trú và xét nghiệm nước tiểu phát hiện Nguyễn Minh V dương tính với ma túy đá.

Theo Kết luận giám định số: 940 /KL-KTHS ngày 05/09/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh V có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSKV6 ngày 24/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh V, về tội " Sử dụng trái phép chất ma túy" theo tại điểm b, khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh V: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình và truyền thống cách mạng để giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đều hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định không có vi phạm tố tụng nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xét nghiệm chất ma túy và Kết luận giám định số 940. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và bản thân đang thuộc diện "Quản lý sau cai nghiện" – một biện pháp bắt buộc nhằm giúp bị cáo đoạn tuyệt với ma túy. Tuy nhiên, do thiếu ý chí rèn luyện, bị cáo vẫn cố ý tìm mua và sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tăng nặng: Không có.

Giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại tòa đã thành khẩn khai báo (quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS). Ngoài ra, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng, ông ngoại là liệt sĩ), đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tái phạm khi đang trong giai đoạn quản lý. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để rèn luyện, cải tạo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và thái độ ăn năn hối cải, HĐXX thấy rằng mức án trong khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên, trong đó áp dụng mức trung bình cao là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[7]. Đối với bà Lê Thị Mỹ T3 là người cho bị cáo ở nhờ, không biết việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[8]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (20/10/2025).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Ngoan